TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 531/2022/QĐST- HNGĐ	*Quận 4, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 428/2022/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Tp. HCM

Bị đơn: Ông Trần Hồng N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường D, Phường E, Quận C, Tp. HCM

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Trần Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Trần Hồng N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 86-KH/QH quyển số 01-2005 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 04/10/2005)

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Trần Hồng N cùng khai nhận quá trình chung sống ông, bà có 03 con chung tên Trần Nguyễn Yến N, sinh ngày 16/12/2001 (đã thành niên), Trần Gia H, sinh ngày 27/5/2005 và Trần Gia B, sinh ngày 26/11/2011. Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao hai trẻ H và B cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận.

Ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Trần Hồng N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân hòa giải thành là 150.000 đồng, bà N nhận nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0009111 ngày 05/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả cho bà N số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTp. HCM;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan cấp giấy chứng nhận ĐKKH;
- Lưu VP – HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Thị Thủy Tiên